TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2022/HSPT
Ngày: 17/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt
Các Thẩm phán: Ông Trần Phương Đông
Bà Hà Thị Thanh Nữ

- Thư ký phiên toà: ÔngNguyễn Thái Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:164/2021/HSPT ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Lê Vũ Hồng Đào; do có kháng cáo của bị cáo Lê Vũ Hồng Đào đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- *Bị cáo kháng cáo*:

Lê Vũ Hồng Đào, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: 26/6, khu phố An Hoà, phường Hoá An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp công nhân; Trình độ học vấn lớp 11/12 ; Dân tộc Kinh; Giới tính nữ; Tôn giáo không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Lê Văn Thanh, sinh năm 1971 và bà Phạm Vũ Hà Phương, sinh năm 1976; Có chồng là Lê Trí Hiệp, sinh năm 1989 và có 02 sinh năm 2014 và 2019.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Vũ Hồng Đào và chị Nguyễn Thị Thanh Bình, ngụ tại B26B, khu phố 5, phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà cùng làm công nhân chung phân xưởng của Công ty Pouchen tại khu phố An Hoà, phường Hoá An, thành phố Biên Hoà. Trong quá trình làm việc chung, chị Bình nhiều lần đưa thẻ ATM ngân hàng HD Bank của chị Bình để nhờ Đào đi rút tiền lương dùm nên Đào biết được mật khẩu thẻ ATM của chị Bình. Khoảng 09 giờ ngày 02/8/2020, trong lúc làm việc thì Đào nhìn thấy chị Bình để thẻ nhân viên trên xe đẩy hàng và trong thẻ nhân viên có kẹp thẻ ATM của chị Bình nên Đào nảy sinh ý định

lấy trộm thẻ ATM để chiếm đoạt tiền trong tài khoản của chị Bình. Lợi dụng lúc chị Bình đi giao hàng, Đào đã lén lấy thẻ ATM của chị Bình giấu vào trong người rồi lấy 01 thẻ ATM do Đào nhặt được trước đó kẹp vào thẻ nhân viên để chị Bình không phát hiện. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/8/2020, Đào lấy thẻ ATM của chị Bình đem đến trụ ATM Ngân hàng Viettin Bank tại số 48, Cách mạng tháng 8, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hoà và rút số tiền 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) để tiêu xài. Do thẻ ATM của chị Bình có cài đặt kết nối với điện thoại di động nên khi Đào rút tiền thì chị Bình nhận được tin nhắn trong điện thoại báo bị rút tiền trong tài khoản, vì vậy chị Bình phát hiện bị mất thẻ ATM và đã đến Công an phường Hoá An trình báo. Đến ngày 22/9/2020, Đào đã đến gặp chị Bình và trả lại số tiền 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) rồi đến Công an phường Hoá An đầu thú. Sau đó, Công an phường Hoá An đã lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Vật chứng của vụ án: số tiền 8.900.000đ (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) Lê Vũ Hồng Đào đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Bình. Đối với 01 thẻ ATM ngân hàng HD Bank Đào đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không thu giữ được.

Về dân sự: chị Nguyễn Thị Thanh Bình không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã tuyên xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Vũ Hồng Đào phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo Lê Vũ Hồng Đào 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/3/2021, bị cáo Lê Vũ Hồng Đào có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án Quyết định của cấp sơ thẩm đã tuyên là có cơ sở, đúng người và đúng tội, cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để quyết định mức hình phạt 05 tháng tù đối với bị cáo là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, tại cấp phúc thẩm bị cáo có nộp thêm tài liệu chứng cứ là có hoàn cảnh khó khăn, nuôi con nhỏ,… đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo Lê Vũ Hồng Đào đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Khi lượng hình, cấp sơ thẩm cũng đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú và đang nuôi con nhỏ. Do đó, cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017để xử phạt bị cáo Đào 05 (năm) tháng tù.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng pháp luật. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền 8.900.000 đồng cho bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh Bình là còn thiếu sót. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con còn nhỏ (Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019), chồng không có việc làm vì dịch bệnh covid, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình. Xét bị cáo chỉ phạm tội nhất thời, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thiết nghĩ không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo về địa phương để nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ sức răn đe, giáo dục và thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước và pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Vũ Hồng Đào, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Vũ Hồng Đào.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết 02/2018 NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ Hồng Đào **05 (năm) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng **cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đào cho UBND phường Hoá An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp tỉnh, huyện;
- TAND cấp sơ thẩm;
- Sở tư pháp;
- Công an cấp quận, huyện;
- Phòng PV27 – Công an tỉnh;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- UBND P.Hóa An;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Nhựt